

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2023/KTM-ST
Ngày: 04-8-2023
V/v: Tranh chấp hợp đồng mua
bán hàng hóa

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Thảo

2/ Bà Võ Thị Hồng Tươi

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Văn Giáp - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 60/2023/TLST-KTM ngày 23/5/2023 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXXST-KTM ngày 20 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH gỗ S; địa chỉ: Số 204, 205-38 đường ĐT747B, khu phố Khánh Vân, phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Người đại diện hợp pháp: Bà Chạc Tứ Yên – chức danh: Giám đốc, là người đại diện theo pháp luật; bà Trần Thị T, sinh năm 1995; địa chỉ: Số 84 Nguyễn Tri Phương, khu phố Bình Minh 2, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, là người đại diện ủy quyền (Văn bản ngày 24/4/2023). Có mặt

Bị đơn: Công ty Cổ phần sản xuất và xuất nhập khẩu T; địa chỉ: 385 khu phố 2, đường T 747, phường Hội Nghĩa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn Đ – chức danh: Giám đốc, là người đại diện theo pháp luật. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Năm 2022, Công ty TNHH Gỗ S (Công ty S) và Công ty Cổ phần sản xuất và xuất nhập khẩu T (Công ty T) có ký Hợp đồng mua bán số 01/2022-SL&ĐT ngày 07/01/2022, đối tượng hàng hóa là gỗ các loại theo đơn hàng cụ thể của Công ty T, phương thức thanh toán: thanh toán tiền hàng trong vòng 15 ngày kể từ ngày lấy hàng. Căn cứ theo thỏa thuận trên, Công ty S đã bán cho Công ty T với tổng giá trị hàng hoá là 541.381.050 đồng. Tương ứng với giá trị hàng hóa như trên, Công ty S đã xuất hóa đơn giá trị gia tăng cho Công ty T, cụ thể các hóa đơn như sau:

- Hoá đơn số 0000124 ngày 26/3/2022 số tiền trên hoá đơn 174.161.664 đồng;
- Hoá đơn số 0000138 ngày 31/3/2022 số tiền trên hoá đơn 247.857.246 đồng;
- Hoá đơn số 0000155 ngày 12/4/2022 số tiền trên hoá đơn 119.362.140 đồng.

Công ty T đã thanh toán được số tiền 80.000.000 đồng, còn lại 461.381.050 đồng chưa thanh toán. Đối với số tiền mua hàng còn nợ chưa thanh toán, Công ty S đã rất nhiều lần nhắc nhở và yêu cầu phía Công ty T thực hiện việc thanh toán nhưng cho đến nay phía Công ty T vẫn chưa thực hiện. Việc Công ty T cố tình không thanh toán số tiền còn nợ đã làm ảnh hưởng và gây ra cho Công ty S rất nhiều khó khăn và thiệt hại nghiêm trọng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty S khởi kiện Công ty T ra Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương với yêu cầu:

Buộc Công ty T phải thanh toán cho Công ty S tổng số tiền 531.048.891 đồng, gồm nợ gốc là: 461.381.050 đồng, nợ lãi do chậm thanh toán 461.381.050 đồng x 15 tháng 03 ngày (tính từ 01/5/2022) x 1% /tháng = 69.667.841 đồng. Yêu cầu tiếp tục tính lãi cho đến khi Công ty T thanh toán xong khoản nợ.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, mặc dù được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, Giấy triệu tập tham gia tố tụng nhưng người đại diện hợp pháp của bị đơn không đến Tòa án tham gia tố tụng cũng không có văn bản trình bày ý kiến trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm tại phiên tòa sơ thẩm như sau:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự tố tụng theo quy định; nguyên đơn tham gia tố tụng, thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ quy định; bị đơn không tham gia tố tụng là tự từ bỏ quyền, nghĩa vụ tố tụng.

- Về nội dung: Nguyên đơn khởi kiện là có căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết:

Các đương sự đều có tư cách pháp nhân, tranh chấp với nhau hợp đồng mua bán hàng hóa phát sinh trong hoạt động kinh doanh, thương mại và đều có mục đích lợi nhuận. Bị đơn có trụ sở chính tại thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, việc thực hiện hợp đồng cũng tại thành phố Tân Uyên. Do đó, tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về kinh doanh, thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt bị đơn:

Tòa án đã triệu tập hợp lệ người đại diện hợp pháp của bị đơn tham gia phiên tòa lần thứ hai theo quy định nhưng người đại diện hợp pháp của bị đơn tiếp tục vắng mặt. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Xác định nợ gốc: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán số tiền 531.048.891 đồng, gồm nợ gốc là: 461.381.050 đồng, nợ lãi do chậm thanh toán 461.381.050 đồng x 15 tháng 03 ngày (tính từ 01/5/2022) x 1% /tháng = 69.667.841 đồng. Yêu cầu tiếp tục tính lãi cho đến khi Công ty T thanh toán xong khoản nợ. Căn cứ Hợp đồng mua bán ngày 07/01/2022, các phiếu xuất hàng, các hóa đơn giá trị gia tăng số 0000124 ngày 26/3/2022, số 0000138 ngày 31/3/2022, số 0000155 ngày 12/4/2022; kết quả xác minh tại Chi cục thuế khu vực Tân Uyên; giấy báo có ngày 09/01/2023; Thư trả lời ngày 10/11/2022 của Công ty T có căn cứ xác định giữa Công ty S và Công ty T có quan hệ mua bán hàng hóa với nhau, hiện Công ty T còn nợ tiền hàng số tiền gốc là 461.381.050 đồng.

[3.2] Xác định lãi chậm trả: Tại Điều 3 của Hợp đồng mua bán hai bên thỏa thuận “thanh toán trong vòng 15 ngày kể từ ngày lấy hàng”, Hóa đơn GTGT cuối cùng là ngày 12/4/2022, do đó việc nguyên đơn yêu cầu tính lãi từ ngày 01/5/2022 là phù hợp. Căn cứ Điều 306 Luật Thương mại quy định: “Bên bị vi phạm hợp đồng có quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả”. So sánh mức lãi suất do Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bình Dương, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn - Chi nhánh thành phố Tân Uyên và Ngân hàng Sacombank - Phòng giao dịch Tân Uyên - Chi nhánh Bình Dương cung cấp xác định lãi suất nợ quá hạn trung bình, nguyên đơn yêu cầu mức lãi 01%/tháng (tương ứng 12%/năm) là phù hợp.

[4] Quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của bị đơn không tham gia tố tụng là đã tự từ bỏ quyền, nghĩa vụ tố tụng được pháp luật quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Không trực tiếp tham gia tố

tụng, bị đơn cũng không gửi văn bản nêu ý kiến của mình trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không cung cấp các tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn dù biết rõ nếu yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của mình. Điều này cho thấy bị đơn có ý thức không quan tâm và bỏ mặc cho hậu quả pháp lý có thể xảy ra. Xét tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

[5] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 233, Điều 227, Điều 228, Điều 257, Điều 266, Điều 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 24, Điều 50, 306 của Luật Thương mại;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Gỗ S về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa với bị đơn Công ty Cổ phần sản xuất và xuất nhập khẩu T.

- Buộc Công ty Cổ phần sản xuất và xuất nhập khẩu T phải thanh toán cho Công ty TNHH Gỗ S số tiền 531.048.891 đồng (Năm trăm ba mươi một triệu không trăm bốn mươi tám nghìn tám trăm chín mươi một đồng), gồm nợ gốc là: 461.381.050 đồng, nợ lãi do chậm thanh toán 461.381.050 đồng x 15 tháng 03 ngày (tính từ 01/5/2022) x 1% /tháng = 69.667.841 đồng.

Kể từ ngày 05/8/2023, Công ty Cổ phần sản xuất và xuất nhập khẩu T còn phải thanh toán tiền lãi với mức lãi suất 01%/tháng (12%/năm) cho đến khi thi hành xong khoản nợ.

2. Về án phí sơ thẩm:

- Buộc Công ty Cổ phần sản xuất và xuất nhập khẩu T phải chịu 25.241.956 đồng (Hai mươi lăm triệu hai trăm bốn mươi một nghìn chín trăm năm mươi sáu đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Trả lại cho Công ty TNHH Gỗ S 12.519.500 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0007679 ngày 18/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Hưởng